TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2026/HS-ST
Ngày 19-3-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Sơn.

2. Ông Vũ Xuân Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Công an xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên, Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2026/TLST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ Khua T** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/01/1964, tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản M T A, xã X D, tỉnh Điện Biên (trước đây là bản M T A, xã X D, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ Nhìa H (đã chết) và bà Sùng Thị T, sinh năm 1947; vợ Giàng Thị X, sinh năm 1966 và có 11 người con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 23/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông (nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Ngày 17/12/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xoá án tích; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 01 năm tù, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 15/9/2020 chấp hành xong án phạt tù, hiện đã được xóa án tích; tạm giữ từ ngày 26 tháng 11 năm 2025, tạm giam từ ngày 05 tháng 12 năm 2025 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người có nghĩa vụ liên quan:

Ông **Giàng Giống H**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Bản M T B, xã X D, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

- Người phiên dịch cho bị cáo Vừ Khua T:

Anh **Thào A L**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Bản M L 2, xã M L, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 26/11/2025, tổ công tác Công an xã X D, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản M T C, xã X D, tỉnh Điện Biên phát hiện Vừ Khua T đang đi bộ hướng từ bản M T A, xã Xa D về phía tổ công tác có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác yêu cầu Vừ Khua T đứng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong chiếc túi vải thổ cẩm Vừ Khua T đang đeo trên người có 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine khối lượng 0,18 gam và 01 cục chất bột màu trắng nghi Heroine khối lượng 0,88 gam, Vừ Khua T khai nhận số ma tuý trên là của T cất giấu mục đích để sử dụng, có nguồn gốc:

Khoảng 07 giờ ngày 26/11/2025, Vừ Khua T một mình đi bộ từ nhà ở bản M T A, xã Xa D, tỉnh Điện Biên đến lán nương của ông Giàng Giống H ở bản M T C, xã X D để làm thuê phát cỏ nương sắn cho ông H với giá 300.000 đồng nhưng trả bằng ma túy, ông H đưa cho T 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 cục Heroine và 02 viên Methamphetamine, rồi ông H đi ra ngoài lán nương, còn T mở gói ma túy ra dùng tay cấu một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hít, sử dụng xong, T vứt giấy bạc và bật lửa hết ga đi và gói số ma tuý còn lại như cũ, cất vào trong túi vải thổ cẩm đeo trên người rồi đi bộ ra ngoài lán để đi phát cỏ nương sắn cho ông H. Khi T vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an xã X D, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng được buộc thắt nút, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, trên bề mặt có ký hiệu WY nghi ma tuý tổng hợp; 01 cục chất màu trắng nghi Heroine và 01 túi vải thổ cẩm được may thủ công.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma tuý; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật tài liệu còn lại hồi 17 giờ 30 phút, ngày 26/11/2025 xác định: Khối lượng 01 cục chất bột màu trắng thu giữ của Vừ Khua T là: 0,88 gam nghi Heroine, ký hiệu M1; khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ của Vừ Khua T có khối lượng 0,18 gam nghi Methamphetamine, ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số: 1155/KL-KTHS ngày 03/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Vừ Khua T ký hiệu M1 có khối lượng 0,88 gam là chất ma tuý:

Loại Heroine; ký hiệu M2 có khối lượng 0,18 gam là chất ma tuý Loại: Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSKV2 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vừ Khua T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vừ Khua T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng tHi, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249 Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Vừ Khua T từ 03 (ba) năm 08 (tám) tháng đến 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,14 gam Methamphetamine và 0,78 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi thổ cẩm được may thủ công đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ Khua T.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có nghĩa vụ liên quan ông Giàng Giống H có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người có nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 09 giờ ngày 26/11/2025, tổ công tác Công an xã X D, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại bản bản M T C, xã X D, tỉnh Điện

Biên phát hiện bắt quả tang Vừ Khua T có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,88 gam Heroine và 0,18 Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,06 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2025. Theo quy định, Điều 8 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 1,06 gam (0,88 gam Heroine + 0,18 gam Methamphetamine = 1,06 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2025. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vừ Khua T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2025.

Tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

... i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này."

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Xa Dung nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 16/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 01 năm tù, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 15/9/2020 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, hiện đã được xóa án tích. Ngày 23/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông (nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* ngày 17/12/2023

bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên, đến tHi điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số: 39/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên). Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *"Tái phạm"* theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có tHi hạn để cải tạo, giáo dục đồng tHi để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma tuý lâu năm nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,14 gam Methamphetamine và 0,78 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 túi thổ cẩm được may thủ công đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với Giàng Giống H, sinh năm 1973, trú tại Bản M T B, xã X D, tỉnh Điện Biên là người mà Vừ Khua T khai trả công làm thuê bằng ma tuý cho Vừ Khua T. Cơ quan điều tra đã triệu tập Giàng Giống H lên làm việc và cho đối chất giữa Vừ Khua T và Giàng Giống H nhưng Giàng Giống H không thừa nhận việc đưa ma tuý cho Vừ Khua T để thuê phát nương ngày 26/11/2025 tại lán nương thuộc bản M T C, xã X D, tỉnh Điện Biên. Ngoài lời khai của Vừ Khua T không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh nguồn gốc số ma tuý đã thu giữ của Vừ Khua T là của Giàng Giống H trả công cho Vừ Khua T. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ căn cứ để xử lý Giàng Giống H. HĐXX không xem xét.

- Đối với Vừ Khua T, sau khi bị bắt quả tang, Công an xã Xa Dung đã test nhanh nước tiểu của Vừ Khua T, kết quả T dương tính với chất ma túy. Nhưng Vừ Khua T không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 28/11/2025, Công an xã Xa Dung ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo đối với Vừ Khua T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh T - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo **Vừ Khua T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Vừ Khua T 03** (ba) năm **08** (tám) tháng tù. THi hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 26/11/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,14 gam Methamphetamine và 0,78 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi thổ cẩm được may thủ công đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 15 giờ 50 phút ngày 12/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2 - Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ Khua T.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/3/2026)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên (PC04; PV06);
- THADS tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam Na Son;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang